

Số: 118 /KL-TTT

Hưng Yên, ngày 08 tháng 9 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách nhà nước của Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng

Thực hiện Quyết định số 296/QĐ-TTT ngày 25/6/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh thanh tra việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước của Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng (Mã số thuế: 0900933986), địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp dệt may Phố Nối B, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên (thời kỳ thanh tra: Từ năm 2023 đến hết năm 2025); từ ngày 10/7/2026 đến ngày 06/8/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng và tiến hành kiểm tra, xác minh các nội dung thanh tra theo quy định.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/8/2026 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng (sau đây viết tắt là Công ty) có địa chỉ trụ sở chính tại: KCN dệt may Phố Nối B, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên; được phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) tỉnh Hưng Yên cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0900933986 lần đầu ngày 08/09/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 16/12/2025; người đại diện theo pháp luật là ông Lê Hắc Hải.

- Mã số thuế: 0900933986;
- Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2025 là 80 tỷ;
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, gia công kim loại;
- Hình thức kế toán áp dụng: Nhật ký chung;
- Niên độ kế toán: Từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 hằng năm;
- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Hình thức kê khai nộp thuế GTGT: Phương pháp khấu trừ;
- Tổng số lao động có mặt tại thời điểm ngày 06/7/2026: 111 người, trong đó nữ: 12 người.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc chấp hành pháp luật về lao động

1.1. Về Báo cáo định kỳ:

Công ty đã thực hiện báo cáo định kì về tình hình sử dụng lao động; tình hình huấn luyện an toàn vệ sinh lao động; báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động; báo cáo y tế lao động của cơ sở lao động; báo cáo công tác an toàn vệ sinh lao động; đơn vị không sử dụng lao động là người nước ngoài nên không lập báo cáo tình hình sử dụng lao động là người nước ngoài.

1.2. Tuyển dụng và đào tạo lao động:

Công ty đã xây dựng quy trình quản lý nguồn lực, trong đó nêu cụ thể quy trình tuyển dụng lao động; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm về đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động; thực hiện việc lập, cập nhật, quản lý sổ lao động đầy đủ theo quy định; ban hành quy định về thời gian thử việc của người lao động theo từng vị trí.

Qua thanh tra cho thấy: Trong quy trình quản lý nhân lực, Công ty không xây dựng nội dung về việc: “Không thu phí tuyển dụng người lao động, không nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc của người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động”; không thể hiện việc “chi trả lương cho người thử việc ít nhất bằng 85% mức lương của công việc đó”; chưa thực hiện đầy đủ việc thông báo kết quả nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động đến cơ quan quản lý về lao động địa phương.

1.3. Thực hiện hợp đồng lao động:

Số người không thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động: 0;

Số người thuộc diện phải ký kết và đã ký kết hợp đồng lao động trong 03 năm, cụ thể như sau:

Loại hợp đồng đã ký kết	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Số lao động hợp đồng dưới 01 tháng	2	0	1
Số lao động hợp đồng từ 01 tháng đến dưới 03 tháng	0	0	0
Số lao động hợp đồng từ 03 tháng đến dưới 12 tháng	0	0	0
Số lao động hợp đồng từ 12 tháng đến 36 tháng	0	0	0
Số lao động hợp đồng không xác định thời hạn	159	148	124
Tổng số lao động làm việc tại doanh nghiệp (tính đến 31/12 hằng năm)	161	148	125

Công ty không có lao động làm việc không trọn thời gian, không có người chưa được ký kết hợp đồng lao động, không có lao động thuê lại, không có lao động bị mất việc. Số lao động thôi việc từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2025 là: 160 người; số người đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc: 35 người.

Qua thanh tra cho thấy: Đến thời điểm thanh tra, Công ty chưa thực hiện việc chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động chấm dứt hợp đồng và đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc. Theo báo cáo của Công ty, đối với các trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động đúng pháp luật, Công ty đang tiến hành rà soát, đối chiếu thời gian tham gia Bảo hiểm thất nghiệp và thời gian làm việc thực tế để lập phương án chi trả trợ cấp thôi việc.

1.4. Đối thoại, thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể:

Tháng 1 năm 2022, Công ty đã ban hành Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc gồm 05 chương.

Tháng 5/2021, Công ty đã tổ chức lấy ý kiến và ký kết Thỏa ước lao động tập thể gồm 13 Điều với Ban chấp hành Công đoàn công ty, đại diện cho tập thể người lao động.

Công ty chủ trì phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị người lao động, Hội nghị gần nhất được tổ chức vào tháng 11 năm 2025.

Tháng 5/2025, Công ty đã tổ chức lấy ý kiến và ký kết Thỏa ước lao động tập thể gồm 13 Điều với Ban chấp hành Công đoàn Công ty, đại diện cho tập thể người lao động.

Qua thanh tra cho thấy: Tại thời điểm thanh tra, Thỏa ước lao động năm 2021, Thỏa ước lao động năm 2025 chưa được Công ty gửi tới cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.5. Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất:

Tháng 5 năm 2021, Đơn vị xây dựng Nội quy lao động gồm 09 Chương 43 Điều thay thế Nội quy lao động năm 2017.

Theo báo cáo của Công ty: Số vụ xử lý kỷ luật lao động tại công ty trong thời kỳ thanh tra là 32 vụ (*áp dụng hình thức khiển trách*); không có trường hợp lao động phải bồi thường trách nhiệm vật chất; không có khiếu nại về lao động.

Qua thanh tra cho thấy: Đơn vị chưa thực hiện đăng ký Nội quy lao động năm 2021 với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (*nay là Sở Nội vụ*).

1.6. Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi:

- Công ty đã ban hành quy định về thời giờ làm việc và nghỉ ngơi cho người lao động đảm bảo theo quy định của Bộ Luật lao động; 

- Người lao động được nghỉ và hưởng nguyên lương trong các ngày Lễ, tết hoặc nghỉ việc riêng có hưởng lương (*bản thân kết hôn, con đẻ/con nuôi kết hôn, bố đẻ/mẹ đẻ/bố vợ/mẹ vợ hoặc bố chồng/mẹ chồng*)/vợ/chồng/con); người lao động làm việc đủ 12 tháng thì trong năm được nghỉ 12 ngày làm việc. Cứ 05 năm làm việc cho đơn vị, người lao động sẽ được hưởng thêm 01 ngày phép/năm (*hưởng nguyên lương*). Người lao động có thể thỏa thuận với doanh nghiệp để xin nghỉ không hưởng lương trong những trường hợp đặc biệt, có lý do chính đáng và được sự đồng ý của người quản lý.

Ngoài ra, Công ty còn có chế độ nghỉ việc do các nguyên nhân ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, nghỉ do con ốm, nghỉ thai sản.

1.7. Tiền lương và trả công lao động:

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng: 4.800.000 đ/tháng
- Thu nhập thấp nhất, cao nhất, bình quân:

Đơn vị tính: đồng

TT	Diễn giải	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Mức thu nhập cao nhất	21.887.250	43.000.000	24.993.649
	Mức thu nhập thấp nhất	6.000.000	6.000.000	6.300.0000
	Mức thu nhập bình quân	13.943.625	24.500.000	15.646.825

Công ty thực hiện phương thức trả lương bằng chuyển khoản, hình thức trả lương theo thời gian; đã xây dựng thang lương, bảng lương, xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp.

Tiền lương làm thêm giờ: Người lao động làm thêm giờ được trả bằng 150% (*đối với ngày làm việc bình thường*), bằng 200% (*đối với ngày nghỉ*), bằng 300% (*đối với ngày lễ, tết*); người làm việc ban đêm được tính trả thêm ít nhất 30% tính theo đơn giá tiền lương; người làm thêm giờ vào ban đêm được tính thêm 20% tính theo đơn giá tiền lương.

Công ty hỗ trợ người lao động bữa ăn ca với mức 30.000 đồng/người/suất.

1.8. Lao động đặc thù:

Theo báo cáo, Công ty sử dụng 13, 17, 15 lao động nữ lần lượt tại thời điểm tháng 12 các năm 2023, 2024, 2025.

Công ty đã xây dựng nội quy lao động và thực hiện các chế độ đặc thù đối với lao động nữ theo quy định tại khoản 4 Điều 137 Bộ luật Lao động năm 2019 và khoản 4 Điều 80 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với lao động nữ mang thai, nghỉ thai sản theo quy định; bố trí công việc phù hợp

(khi cần thiết) và bảo đảm việc làm, quyền lợi của lao động nữ sau khi trở lại làm việc sau thời gian nghỉ thai sản.

Công ty không sử dụng lao động chưa thành niên, lao động là người lao động cao tuổi, lao động là người khuyết tật, lao động là người nước ngoài.

1.9. An toàn lao động, vệ sinh lao động:

Công ty thực hiện việc cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động khi được tuyển dụng mới và cấp phát định kỳ; lập sổ cấp phát, theo dõi theo quy định và kiểm tra việc sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân trong quá trình làm việc.

Công ty đã ban hành kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc; thành lập Ban An toàn để tổ chức, triển khai và giám sát công tác an toàn, vệ sinh lao động; đồng thời thành lập đội sơ cấp cứu tại chỗ.

Công ty đã xây dựng và ban hành các Quy chế hoạt động của Ban An toàn, quy định về an toàn lao động khi vận hành cầu tự hành, quy định vận hành thiết bị nâng hạ, quy định ATLĐ với các thiết bị nâng chuyển.

Công ty thực hiện niêm yết các nội quy, quy trình và bảng chỉ dẫn về an toàn, vệ sinh lao động tại các vị trí phù hợp để người lao động biết và thực hiện.

Công ty đã bố trí đầy đủ buồng vệ sinh và buồng tắm (nếu có yêu cầu theo tính chất công việc) tại nơi làm việc, đáp ứng nhu cầu sử dụng của người lao động và bảo đảm vệ sinh theo quy định.

Công ty thực hiện tự kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh lao động theo quy định; kịp thời phát hiện, khắc phục các nguy cơ mất an toàn và triển khai các biện pháp phòng ngừa nhằm bảo đảm điều kiện làm việc an toàn cho người lao động; thực hiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động và người lao động; tổ chức huấn luyện định kỳ theo quy định.

Khám sức khỏe cho người lao động: Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp hàng năm theo quy định. Công ty đã lập sổ tổng hợp kết quả khám sức khỏe sau các đợt khám sức khỏe định kỳ theo quy định; lập sổ tổng hợp kết quả khám phát hiện bệnh nghề nghiệp sau các đợt khám sức khỏe định kỳ theo quy định; đã trang bị các phương tiện, dụng cụ sơ cứu cơ bản và bố trí lực lượng sơ cấp cứu tại chỗ nhằm bảo đảm ứng cứu, sơ cứu kịp thời khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động. Theo báo cáo của Công ty, trong thời kỳ thanh tra không có trường hợp người lao động mắc bệnh nghề nghiệp.

Tổ chức quan trắc môi trường lao động: Hằng năm, Công ty đều ký hợp đồng với Viện khoa học kỹ thuật an toàn sức khỏe và môi trường để thực hiện quan trắc môi trường lao động; theo báo cáo quan trắc, thể hiện: Năm 2023: trong

155 mẫu đánh giá về 15 tiêu chí, chỉ có 01 mẫu không đạt chỉ tiêu về tiếng ồn; năm 2024: 155 mẫu đánh giá về 15 tiêu chí đều đạt tiêu chuẩn cho phép; năm 2025: 163 mẫu đánh giá về 16 tiêu chí đều đạt tiêu chuẩn cho phép.

Tổng số các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đang sử dụng: 22 loại với 86 máy móc, thiết bị. Định kỳ hàng năm, Công ty đã tiến hành kiểm định các máy thiết bị, vật tư này.

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2025 không có vụ tai nạn lao động xảy ra.

Một số biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động được áp dụng: Máy, thiết bị sản xuất được trang bị che chắn các bộ phận chuyển động có nguy cơ gây mất an toàn; mặt bằng sản xuất, sàn thao tác, cầu đi lại được bố trí bảo đảm an toàn, hạn chế trơn trượt; phơi, nguyên vật liệu, chi tiết, phế liệu được sắp xếp gọn gàng, không gây cản trở lối đi; trang bị phương tiện bảo hộ lao động; thực hiện các quy định an toàn khi sử dụng điện, máy móc thiết bị và thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; lắp đặt biển báo, biển cảnh báo nguy hiểm tại các khu vực có nguy cơ mất an toàn.

1.10. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã có Quyết định số 497/QĐ-BHXH ngày 25/6/2026 về việc kiểm tra chuyên ngành từ xa đối với các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và có Biên bản làm việc ngày 16/7/2026 với Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng; do vậy, Đoàn thanh tra không thực hiện thanh tra về nội dung này để tránh trùng lặp nội dung thanh tra.

1.11. Việc đề nghị giải quyết, thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe:

Theo báo cáo của Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng: Trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025, Công ty đã thực hiện đầy đủ việc lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho người lao động ngay khi phát sinh hồ sơ hợp lệ. Toàn bộ kinh phí chi trả các chế độ này đã được Cơ quan Bảo hiểm xã hội Yên Mỹ duyệt và chuyển khoản chi trả trực tiếp vào tài khoản ngân hàng cá nhân của người lao động, dòng tiền không luân chuyển qua tài khoản của doanh nghiệp. Do đó, Công ty ghi nhận số liệu kinh phí chi trả phát sinh tại đơn vị là 0 đồng. Công ty cam kết 100% người lao động đủ điều kiện đều đã được nhận chế độ đầy đủ từ cơ quan BHXH, không có tình trạng khiếu nại.

Việc quản lý Hồ sơ giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức: Toàn bộ dữ liệu điện tử, thông tin giải quyết chế độ của người lao động đã được cập nhật, phê duyệt và lưu vết đầy đủ trên hệ thống phần mềm của Cơ quan BHXH.

1.12. Tranh chấp lao động:

Theo báo cáo của Công ty: Trong thời kỳ thanh tra, tại đơn vị không xảy ra đình công, lãn công và tranh chấp khác.

2. Việc thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách nhà nước

2.1. Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước về lệ phí môn bài:

Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, tổng số lệ phí môn bài Công ty phải nộp của 03 năm (2023 - 2025) là 9.000.000 đồng (mỗi năm 3.000.000 đồng), Công ty đã thực hiện nộp đầy đủ số tiền trên vào Ngân sách nhà nước. Qua thanh tra chưa phát hiện tồn tại, sai phạm trong việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước về lệ phí môn bài tại Công ty.

2.2. Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước về thuế Giá trị gia tăng (GTGT):

Công ty thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ tại Cục thuế tỉnh Hưng Yên (nay là Thuế Hưng Yên). Công ty thực hiện nộp tờ khai thuế GTGT cơ bản đảm bảo về thời gian, đầy đủ, đúng các chỉ tiêu, số liệu theo mẫu biểu quy định. Trong 03 năm (2023 - 2025), Công ty không phát sinh số thuế GTGT phải nộp. Qua thanh tra chưa phát hiện tồn tại, sai phạm trong việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước về thuế GTGT tại Công ty.

2.3. Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):

Hàng năm, Công ty đã thực hiện nộp tờ khai quyết toán thuế và báo cáo tài chính cho cơ quan thuế đầy đủ theo quy định. Theo báo cáo của đơn vị, tổng thu nhập chịu thuế TNDN 2023, 2025 lỗ 51.345.467.714 đồng (năm 2023 lỗ: 31.158.552.265 đồng; năm 2025 lỗ: 20.186.915.449 đồng) và thu nhập chịu thuế TNDN 2024 lãi 68.992.548 đồng, số lỗ từ hoạt động SXKD kỳ trước được chuyển trong năm 2024 là 68.992.548 đồng, chưa phát sinh số thuế phải nộp. Qua thanh tra tổng thu nhập tính thuế TNDN năm 2023 và 2025 lỗ 45.804.882.940 đồng (năm 2023: 26.244.667.926 đồng; năm 2025: 19.560.215.014 đồng), năm 2024 lãi 13.865.960.268 đồng, tăng so với báo cáo quyết toán thuế của đơn vị là 19.337.552.494 đồng (năm 2023: 4.913.884.339 đồng; năm 2024: 13.796.967.720 đồng; năm 2025: 626.700.435 đồng) nguyên nhân do: Đơn vị xác định khung thời gian trích khấu hao tài sản cố định không đúng theo quy định tại điểm g Phụ lục I Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính; chi tiền thưởng cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ (Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty), chi tiền lương của thành viên hội đồng quản trị

không trực tiếp tham gia vào quá trình điều hành, sản xuất kinh doanh là các chi phí không thuộc diện được trừ khi tính thuế TNDN theo quy định tại: Điểm 2.6 khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính; Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; hạch toán chi phí lãi vay đối với Hợp đồng mua bán nợ (*Hợp đồng số 1336/2021/MBN-VIETINBANKCNTPHCM-VIETHUNG ngày 06/4/2021*) dở dang chưa hoàn thành.

Số lỗ từ hoạt động SXKD năm trước được chuyển trong năm 2024 tăng 13.796.967.720 đồng do tăng thu nhập chịu thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính “*Doanh nghiệp sau khi quyết toán thuế mà bị lỗ thì chuyển toàn bộ và liên tục số lỗ vào thu nhập của những năm tiếp theo. Thời gian chuyển lỗ tính liên tục không quá 5 năm, kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ...*”, dẫn đến thu nhập tính thuế 0 đồng chưa phát sinh thuế TNDN phát sinh phải nộp năm quyết toán.

2.4. Việc thực hiện nghĩa vụ với NSNN về thuế thu nhập cá nhân (TNCN):

Hàng năm, Công ty đã căn cứ vào thu nhập thực tế chi trả cho người lao động để thực hiện kê khai, quyết toán thuế thu nhập cá nhân. Theo số liệu kê khai, quyết toán tại Công ty phát sinh số thuế Thu nhập cá nhân của người lao động phải nộp trong 03 năm là 140.728.000 đồng (*năm 2023 là 24.986.797 đồng; năm 2024 là 47.032.384 đồng; năm 2025 là 68.708.517 đồng*). Công ty đã phối hợp với người lao động nộp đủ số tiền thuế thu nhập cá nhân trên theo quy định. Công ty đã thực hiện nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN đúng mẫu, đúng thời hạn quy định. Qua thanh tra, chưa phát hiện tồn tại, sai phạm của Công ty trong việc kê khai, quyết toán thuế TNCN.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

1.1. Việc chấp hành pháp luật về lao động:

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng đã chấp hành tương đối tốt các quy định của pháp luật về lao động như: Đã thực hiện các loại báo cáo định kỳ về lao động; đã xây dựng quy chế tuyển dụng lao động; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm về đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động; thực hiện ký kết hợp đồng lao động với 100% người lao động; đã xây dựng thang lương, bảng lương và thực hiện chi trả tiền lương, tiền công cho người lao động theo quy định; đã thực hiện các quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và chế độ đặc thù đối với lao động nữ; thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động; đã thực hiện đối thoại,

thương lượng tập thể; xây dựng và ban hành thoả ước lao động tập thể; đã giải quyết, thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức, phục hồi sức khoẻ cho người lao động theo quy định.

1.2. Việc thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước:

- Công ty đã thực hiện việc kê khai, quyết toán các loại thuế, phí đầy đủ, đúng thời hạn;
- Công ty đã nộp đầy đủ lệ phí môn bài, thuế thu nhập cá nhân phát sinh theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế, vi phạm

Bên cạnh những ưu điểm, việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước của Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, vi phạm sau:

2.1. Việc chấp hành pháp luật về lao động:

- Trong quy trình quản lý nhân lực, Công ty không xây dựng nội dung về việc: “Không thu phí tuyển dụng người lao động, không nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc của người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động” theo quy định tại Điều 11 Bộ Luật lao động năm 2019; không thể hiện việc “chi trả lương cho người thử việc ít nhất bằng 85% mức lương của công việc đó” quy định tại Điều 26 Bộ Luật lao động năm 2019;
- Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc thông báo kết quả nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động đến cơ quan quản lý về lao động địa phương theo Khoản 2 Điều 60 Bộ luật Lao động năm 2019;
- Công ty chưa thực hiện việc chi trả trợ cấp thôi việc đối với những đối tượng đủ điều kiện, vi phạm Điều 48 Bộ Luật lao động năm 2019;
- Thoả ước lao động năm 2021, Thoả ước lao động năm 2025 chưa được công ty gửi tới cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, vi phạm quy định tại Điều 77 Bộ Luật lao động năm 2019;
- Công ty chưa thực hiện đăng ký Nội quy lao động năm 2021 với Sở Lao động Thương binh và Xã hội (*nay là Sở Nội vụ*), vi phạm Điều 119 Bộ Luật lao động năm 2019.

2.2. Việc thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách nhà nước:

Việc thực hiện pháp luật về thuế TNDN còn tồn tại như: Trích khấu hao tài sản cố định, chi tiền thưởng cho người lao động và chi tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị, hạch toán chi phí lãi vay không đúng theo quy định dẫn đến giảm số lỗ năm 2023 và năm 2025 là 5.540.584.774 đồng (năm 2023: 4.913.884.339 đồng; năm 2025: 626.700.435 đồng) và tăng thu nhập chịu thuế năm 2024 số tiền 13.796.967.720 đồng so với số báo cáo quyết toán thuế TNDN



[Handwritten signature]

của đơn vị. Số lỗ từ hoạt động SXKD năm trước được chuyển trong năm 2024 tăng là 13.796.967.720 đồng theo quy định dẫn đến thu nhập tính thuế 0 đồng chưa phát sinh thuế TNDN phát sinh phải nộp năm quyết toán.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan:

Hệ thống văn bản pháp luật về thuế phức tạp và thường xuyên thay đổi. Các Thông tư, Nghị định hướng dẫn thi hành thường xuyên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Có một số khoản chi phí thực tế phát sinh phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (theo Chuẩn mực kế toán - VAS) nhưng lại không được pháp luật thuế TNDN công nhận là chi phí được trừ (hoặc bị không chế mức tối đa)...

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

Việc cập nhật, nghiên cứu và áp dụng các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực lao động và thuế của lãnh đạo, nhân viên phụ trách lĩnh vực tại Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng còn hạn chế.

4. Trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế

Trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế, vi phạm tại mục 2, phần III nêu trên thuộc về lãnh đạo và nhân viên phụ trách lĩnh vực của Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐÃ ÁP DỤNG THEO THẨM QUYỀN:

Không.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ kết quả thanh tra và các quy định pháp luật liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đối với Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng

- Tổ chức rút kinh nghiệm và khắc phục ngay các tồn tại, hạn chế, vi phạm được phát hiện qua thanh tra.
- Chấp hành nghiêm túc các quyết định xử lý của cơ quan chức năng theo kiến nghị của Thanh tra tỉnh.
- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật về lao động, thuế, lệ phí.

2. Đề nghị Sở Nội vụ

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lao động đối với Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng theo chức năng, nhiệm vụ của Sở; kịp thời phát hiện và xử lý đối với các hành vi vi phạm theo quy định;

- Căn cứ quy định pháp luật liên quan, xem xét xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng về các hành vi: Chưa thực hiện việc chi trả trợ cấp thôi việc đối với những đối tượng đủ điều kiện; chưa gửi Thỏa ước lao động tới cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; chưa thực hiện đăng ký Nội quy lao động năm 2021 với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đề nghị Thuế tỉnh Hưng Yên

Căn cứ quy định của pháp luật liên quan, xem xét xử lý vi phạm của Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng trong việc chấp hành pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp được phát hiện qua thanh tra.

4. Về kinh tế

Yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng có trách nhiệm điều chỉnh giảm số lỗ khi xác định thu nhập tính thuế, thuế TNDN với số tiền 19.337.552.494 đồng so với báo cáo kê khai quyết toán của đơn vị, trong đó: Giảm số lỗ năm 2023 và năm 2025 số tiền 5.540.584.774 đồng (năm 2023: 4.913.884.339 đồng; năm 2025: 626.700.435 đồng), giảm số lỗ từ hoạt động SXKD kỳ trước đã được chuyển trong năm 2024 với số tiền 13.796.967.720 đồng.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước của Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng (Mã số thuế: 0900933986); đề nghị Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng, các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo kết quả (bằng văn bản) về Thanh tra tỉnh trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra để Thanh tra tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính, UBKT Tỉnh ủy;
- Chánh Thanh tra tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên;
- Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Công ty CP đầu tư công nghiệp Việt Hưng;
- Phòng 1, 4 - Thanh tra tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HSTT, P3.

(để báo cáo)

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Xuân Khánh



PHỤ LỤC

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 118/KL-TTT ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên)

I. TỔNG HỢP VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ KINH TẾ

Số thứ tự	Cơ quan/ tổ chức/ đơn vị/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Tổng giá trị vi phạm		Kiến nghị xử lý								Ghi chú
			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (đồng)	Đất (m ²)	Kiến nghị thu hồi				Xuất toán	Giảm trừ quyết toán	Xử lý khác (Giảm số lỗ của Doanh nghiệp)		
					Về ngân sách NN		Về cơ quan, tổ chức, đơn vị (không phải NSNN)						
					Tiền (đồng)	Nhà đất (m ²)	Tiền (đồng)	Nhà đất (m ²)	Tiền (đồng)	Tiền (đồng)	Tiền (đồng)	Nhà đất (m ²)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Công ty CP đầu tư công nghiệp Việt Hưng	Trích khấu hao tài sản cố định, chi tiền thưởng cho người lao động và chi tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị, hạch toán chi phí	19.337.552.494		0		0		0	0	19.337.552.494		

		lãi vay không đúng theo quy định											
--	--	----------------------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

II. TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ KHÁC

STT	Tên tổ chức/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý			Ghi chú
			Hành chính	Chuyển cơ quan công an	Chuyển cơ quan chức năng khác	
1	2	3	4	5	6	7
I	TỔ CHỨC					
1	Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Việt Hưng	- Chưa thực hiện việc chi trả trợ cấp thôi việc đối với những đối tượng đủ điều kiện; - Chưa gửi Thỏa ước lao động tới cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chưa thực hiện đăng ký Nội quy lao động năm 2021 với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.			Đề nghị Sở Nội vụ xem xét xử lý hành vi vi phạm hành chính theo quy định	
2		Kê khai, quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp không đúng quy định			Đề nghị Thuế tỉnh Hưng Yên xem xét xử lý hành vi vi phạm hành chính theo quy định	